



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA

**BẢN TIN THÔNG BÁO, DỰ BÁO VÀ CẢNH BÁO
TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT TỈNH HẬU GIANG
THÁNG 7 NĂM 2022**

HÀ NỘI, THÁNG 7/2022

Chịu trách nhiệm nội dung: Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước
Địa chỉ: số 93/95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; ĐT: 024 32665006; Fax: 02437560034
Website: cewafo.gov.vn; Email: vttrcbdbtnn@monre.gov.vn

MỤC LỤC

1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất.....	4
1.1. Tầng chứa nước Pleistocene thượng (qp_3)	4
1.2. Tầng chứa nước Pleistocene trung-thượng (qp_{2-3})	4
1.3. Tầng chứa nước Pleistocene hạ (qp_1)	4
1.4. Tầng chứa nước Pliocene trung (n_2^2)	5
1.5. Tầng chứa nước Pliocene trung (n_2^1)	6
2. Dự báo mực nước dưới đất	8
2.1. Tầng chứa nước Pleistocene thượng (qp_3)	8
2.2. Tầng chứa nước Pleistocene trung-thượng (qp_{2-3})	8
2.3. Tầng chứa nước Pleistocene hạ (qp_1)	8
2.4. Tầng chứa nước Pliocene trung (n_2^2)	9
2.5. Tầng chứa nước Pliocene trung (n_2^1)	9
3. Cảnh báo mực nước dưới đất	10

LỜI NÓI ĐẦU

Bản tin thông báo, dự báo và cảnh báo tài nguyên nước dưới đất tỉnh Hậu Giang được biên soạn hàng tháng, mùa, năm nhằm cung cấp các thông tin về mực nước dưới đất tháng trước, đồng thời dự báo mực nước hai tháng tiếp theo và đưa ra những cảnh báo về nguy cơ hạ thấp mực nước dưới đất phục vụ công tác quản lý Nhà nước, công tác điều tra cơ bản và quy hoạch tài nguyên nước.

Hậu Giang là một tỉnh thuộc lưu vực sông Cửu Long có diện tích tự nhiên là 1601,1km². Trong phạm vi tỉnh hiện nay có 13 công trình quan trắc tài nguyên nước dưới đất được Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia quản lý và vận hành.

Tài nguyên nước dưới đất tỉnh Hậu Giang gồm 5 tầng chứa nước chính là tầng chứa nước Pleistocene thượng (qp₃), tầng chứa nước Pleistocene trung-thượng (qp₂₋₃), tầng chứa nước Pleistocene hạ (qp₁), tầng chứa nước Pliocene trung (n₂²) và tầng chứa nước Pliocene hạ (n₂¹). Theo báo cáo thuộc dự án “Biên hội - thành lập bản đồ tài nguyên nước dưới đất tỷ lệ 1:200.000 cho các tỉnh trên toàn quốc”, tổng tài nguyên nước dự báo cho các tầng chứa nước như sau: tầng chứa nước qp₃ là 224.517m³/ngày, tầng chứa nước qp₂₋₃ là 451.321m³/ngày, tầng chứa nước qp₁ là 356.199m³/ngày, tầng chứa nước n₂² là 358.062m³/ngày, tầng chứa nước n₂¹ là 454.027m³/ngày.

Để Bản tin đáp ứng được các yêu cầu quản lý tài nguyên nước ngày một tốt hơn, các ý kiến đóng góp xin gửi về: Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Địa chỉ: 93/95 Vũ Xuân Thiều, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội.

Email: qttnn@monre.gov.vn

Bản tin được đăng tải tại Website: nawapi.gov.vn; cewafo.gov.vn

1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất

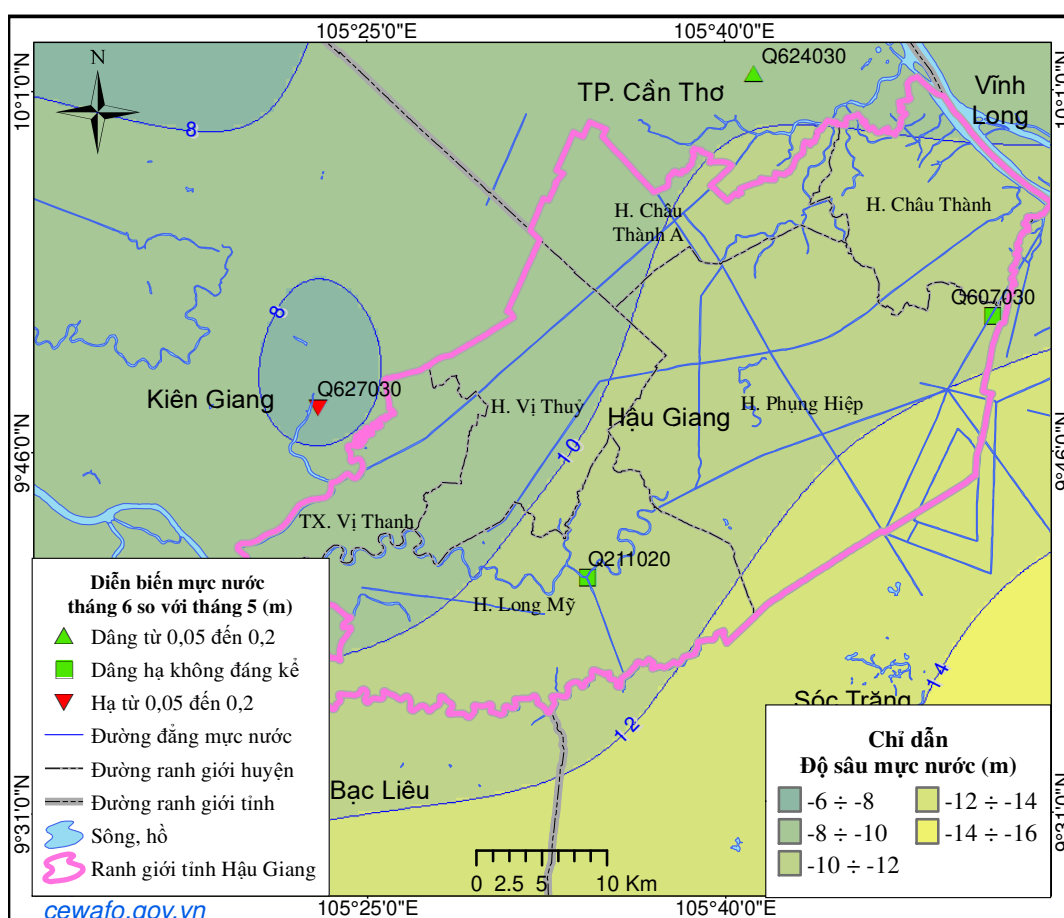
1.1. Tầng chứa nước Pleistocene thượng (qp₃)

Trong phạm vi tỉnh, theo kết quả quan trắc tại 1 công trình thuộc xã Tân Thành, TX Ngã Bảy (Q607020). Mức nước trung bình tháng 6 dâng hạ không đáng kể so với tháng 5.

1.2. Tầng chứa nước Pleistocene trung-thượng (qp₂₋₃)

Trong phạm vi tỉnh, mức nước trung bình tháng 6 dâng hạ không đáng kể so với tháng 5.

Mức nước trung bình tháng nông nhất là -11,01m tại TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ (Q211020) và sâu nhất là -11,5m tại xã Tân Thành, TX Ngã Bảy (Q607030).

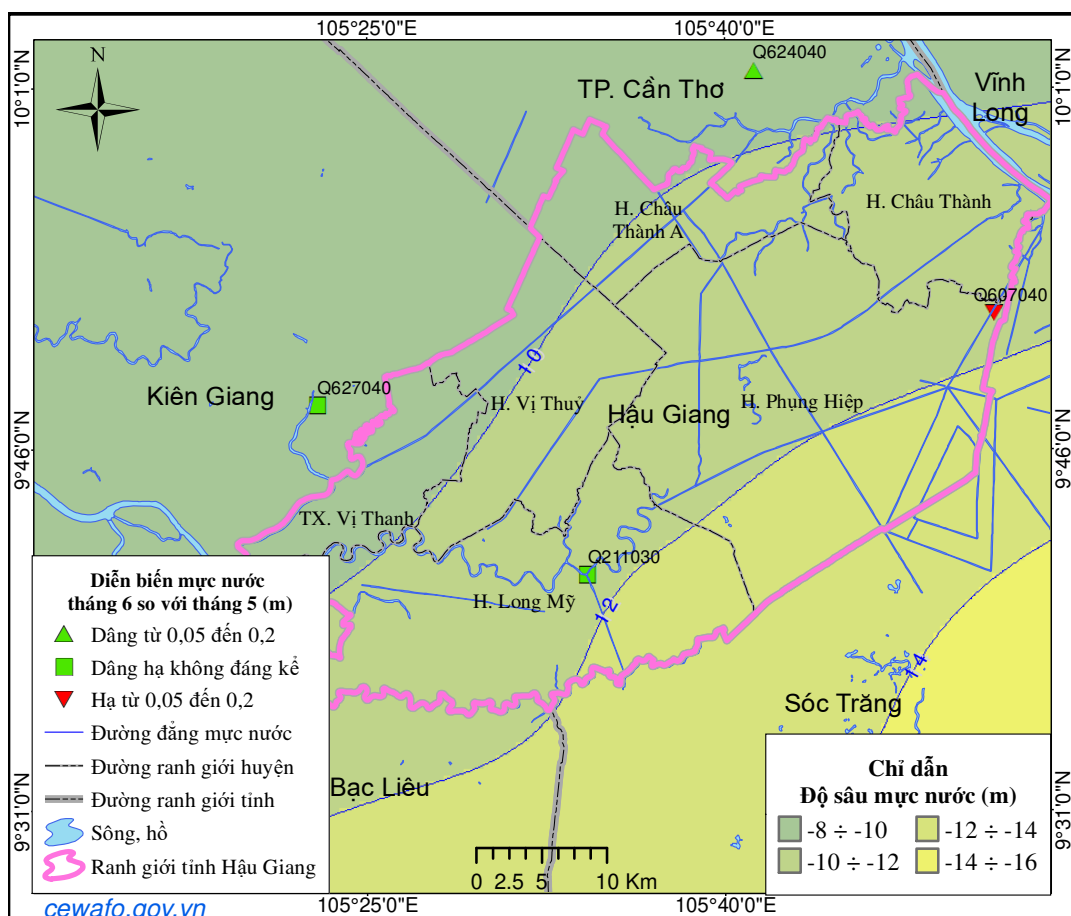


Hình 1. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 6 tầng qp₂₋₃

1.3. Tầng chứa nước Pleistocene hạ (qp₁)

Trong phạm vi tỉnh, mức nước trung bình tháng 6 hạ so với tháng 5. Giá trị hạ thấp nhất là 0,06m tại xã Tân Thành, TX Ngã Bảy (Q607040).

Mức nước trung bình tháng nông nhất là -11,54m tại xã Tân Thành, TX Ngã Bảy (Q607040) và sâu nhất là -11,75m tại TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ (Q211030).

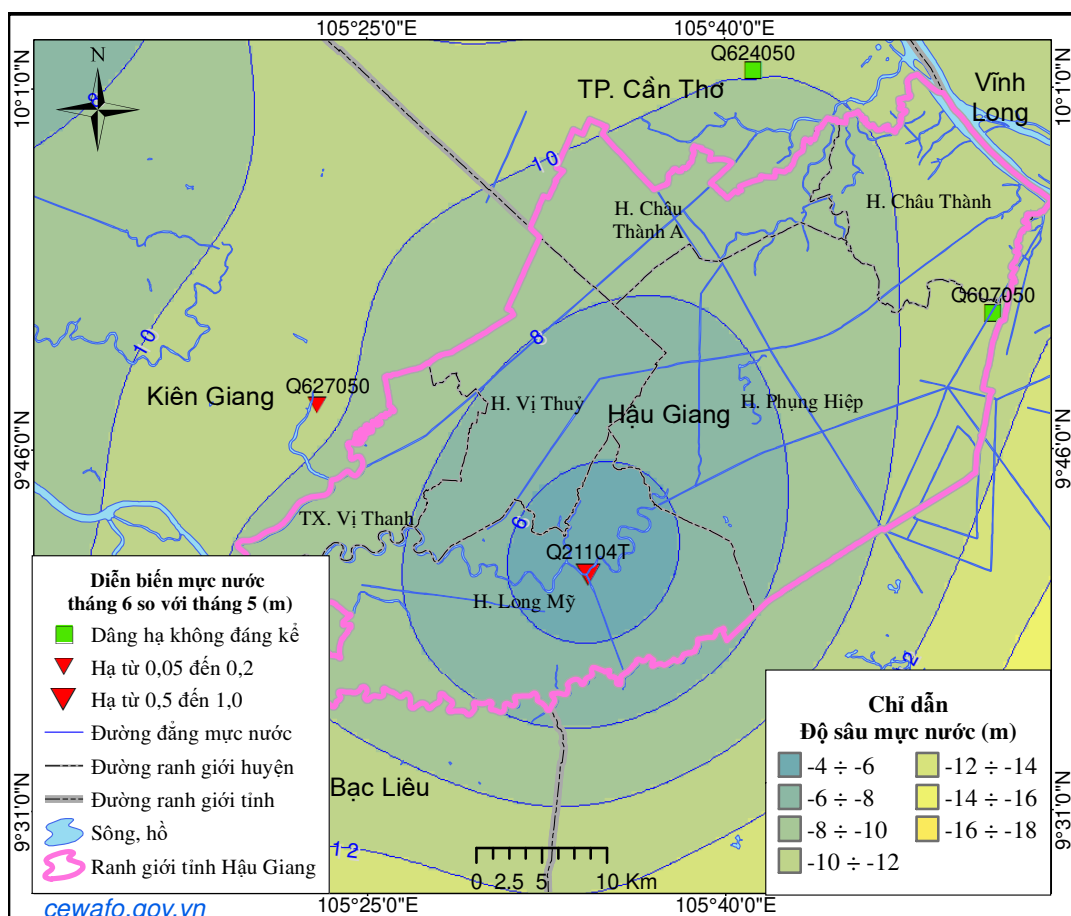


Hình 2. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 6 tầng qp_1

1.4. Tầng chứa nước Pliocene trung (n_2^2)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 6 hạ so với tháng 5. Giá trị hạ thấp nhất là 0,89m tại TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ (Q21104T).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -5,01m tại TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ (Q21104T) và sâu nhất là -11,3m tại xã Tân Thành, TX Ngã Bảy (Q607050).

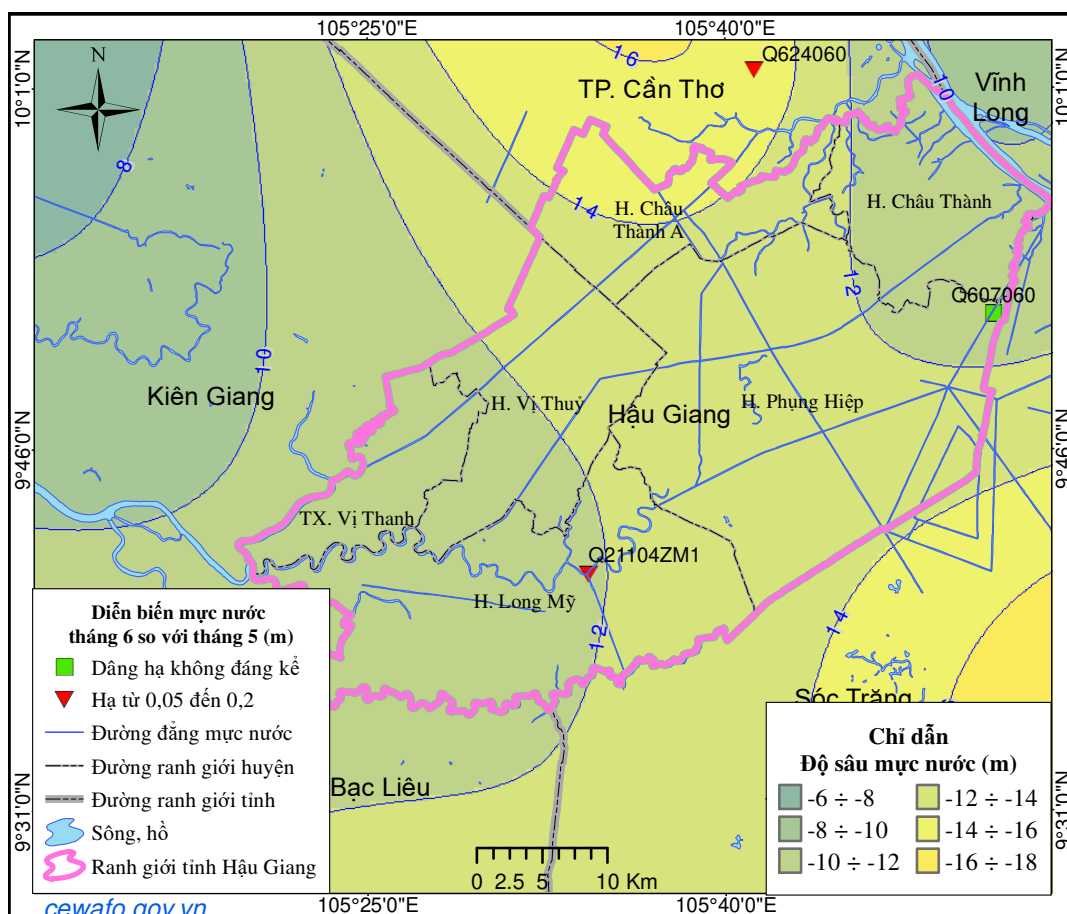


Hình 3. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 6 tầng n_2^2

1.5. Tầng chứa nước Pliocene trung (n_2^1)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 6 hạ so với tháng 5. Giá trị hạ thấp nhất là 0,06m tại TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ (Q21104ZM1).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -11,25m tại xã Tân Thành, TX Ngã Bảy (Q607060) và sâu nhất là -11,86m tại TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ (Q21104ZM1).



Hình 4. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 6 tầng n_2^1

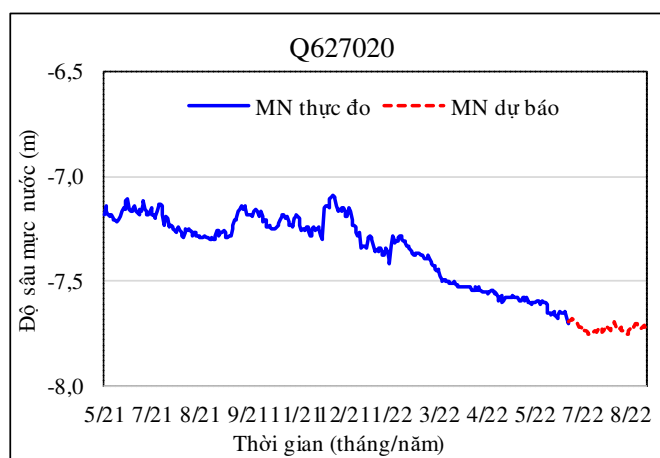
Bảng 1. Tổng hợp độ sâu mực nước tháng 6 (m)

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
I	Tầng chứa nước qp3				
1	Q607020	xã Tân Thành, TX Ngã Bảy	-11,54	-11,55	-11,55
II	Tầng chứa nước qp2-3				
1	Q211020	TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ	-11,00	-11,02	-11,01
2	Q607030	xã Tân Thành, TX Ngã Bảy	-11,49	-11,50	-11,50
III	Tầng chứa nước qp1				
1	Q211030	TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ	-11,74	-11,76	-11,75
2	Q607040	xã Tân Thành, TX Ngã Bảy	-11,53	-11,55	-11,54
IV	Tầng chứa nước n2 ²				
1	Q21104T	TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ	-4,45	-5,39	-5,01
2	Q607050	xã Tân Thành, TX Ngã Bảy	-11,29	-11,31	-11,30
V	Tầng chứa nước n2 ¹				
1	Q21104ZM1	TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ	-11,81	-11,89	-11,86
2	Q607060	xã Tân Thành, TX Ngã Bảy	-11,24	-11,26	-11,25

2. Dự báo mực nước dưới đất

2.1. Tầng chứa nước Pleistocene thượng (qp₃)

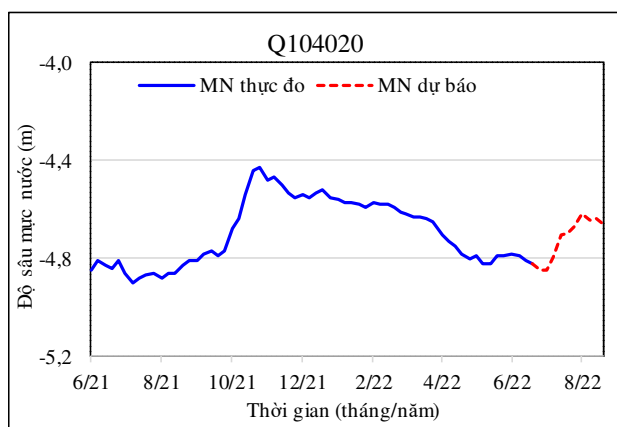
Trong tháng 7 và tháng 8 mực nước tại công trình Q607020 có xu thế hạ. Chi tiết diễn biến mực nước như sau:



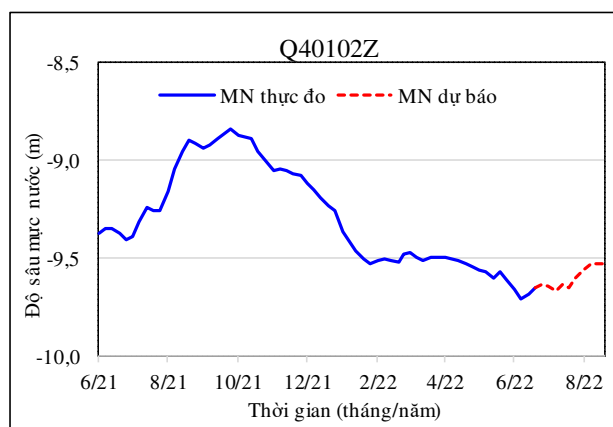
Hình 5. Dự báo độ sâu mực nước tầng qp₃

2.2. Tầng chứa nước Pleistocene trung-thượng (qp₂₋₃)

Trong tháng 7 và tháng 8 mực nước có xu thế dâng. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



a) xã Kiên Bình, huyện Kiên Lương (Q104020)

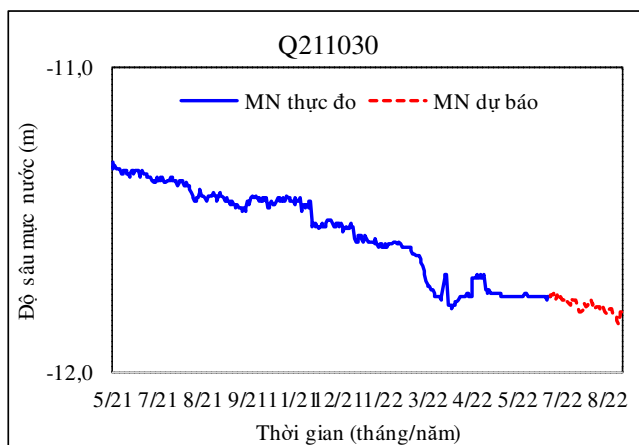


b) TT Minh Lương, huyện Châu Thành (Q40102Z)

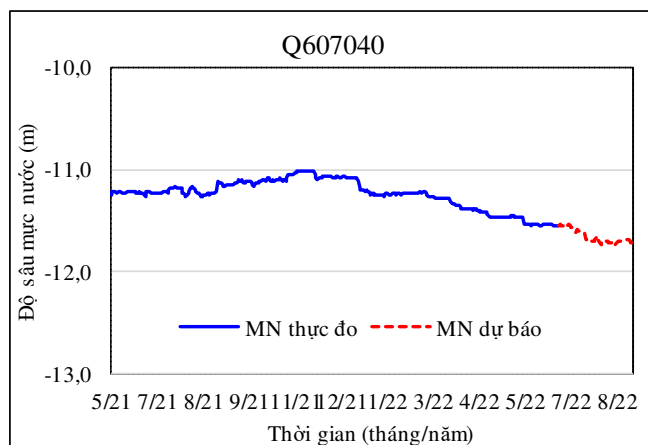
Hình 6. Dự báo độ sâu mực nước tầng qp₂₋₃

2.3. Tầng chứa nước Pleistocene hạ (qp₁)

Trong tháng 7 và tháng 8 mực nước có xu thế hạ. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



a) TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ (Q211030)

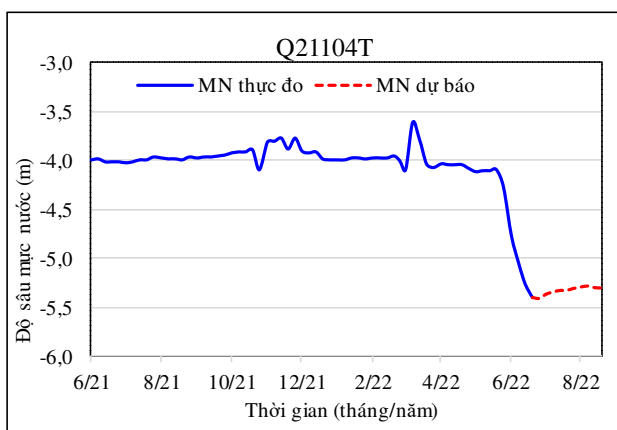


b) xã Tân Thành, TX Ngã Bảy (Q607040)

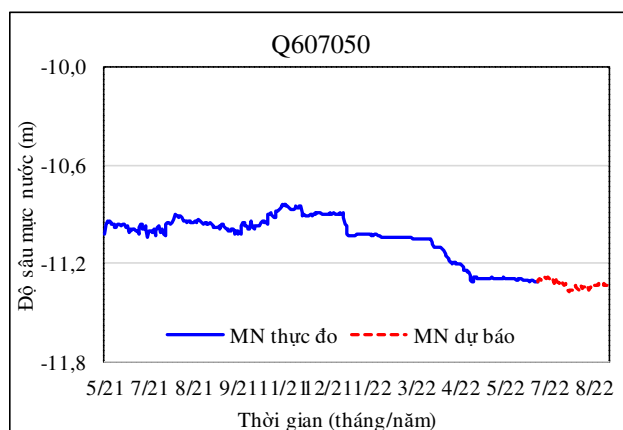
Hình 7. Dự báo độ sâu mực nước tầng qp_1

2.4. Tầng chứa nước Pliocene trung (n_2^2)

Trong tháng 7 và tháng 8 mực nước có xu thế dâng, hạ. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



a) TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ (Q21104T)

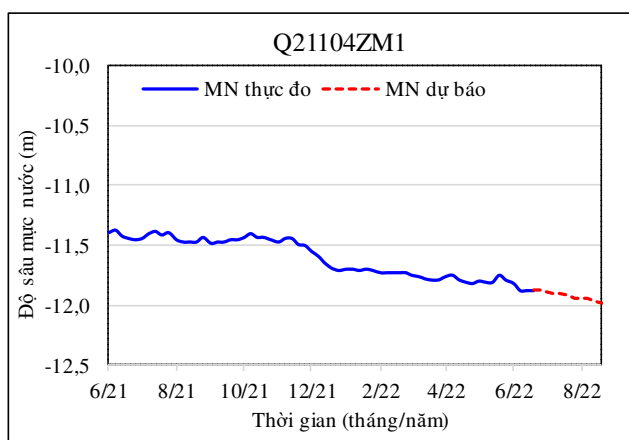


b) xã Tân Thành, TX Ngã Bảy (Q607050)

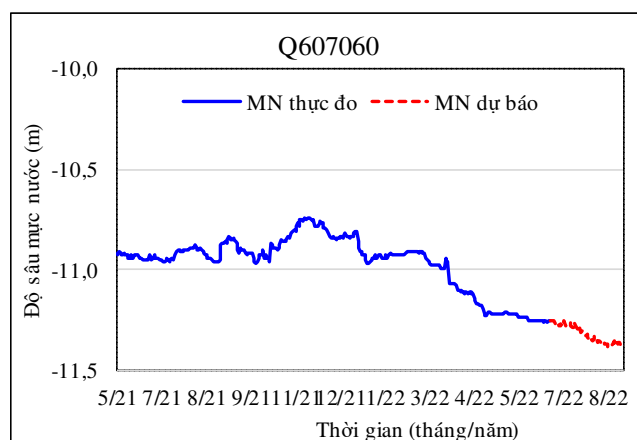
Hình 8. Dự báo độ sâu mực nước tầng n_2^2

2.5. Tầng chứa nước Pliocene trung (n_2^1)

Trong tháng 7 và tháng 8 mực nước có xu thế hạ. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



a) TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ (Q21104ZM1)



b) xã Tân Thành, TX Ngã Bảy (Q607060)

Hình 9. Dự báo độ sâu mực nước tầng n_2^1

Bảng 2. Tổng hợp mực nước dự báo (m)

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước dự báo (m)			Ngày xuất hiện MN sâu nhất
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình	
I	Tầng chứa nước qp₃					
1	Q607020	xã Tân Thành, TX Ngã Bảy	-11,60	-11,69	-11,65	22/07/2022
II	Tầng chứa nước qp₂₋₃					
1	Q211020	TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ	-10,94	-11,05	-11,00	17/07/2022
2	Q607030	xã Tân Thành, TX Ngã Bảy	-11,46	-11,53	-11,49	05/07/2022
III	Tầng chứa nước qp₁					
1	Q211030	TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ	-11,75	-11,80	-11,77	20/07/2022
2	Q607040	xã Tân Thành, TX Ngã Bảy	-11,54	-11,71	-11,63	24/07/2022
IV	Tầng chứa nước n₂²					
1	Q21104T	TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ	-5,32	-5,40	-5,35	30/06/2022
2	Q607050	xã Tân Thành, TX Ngã Bảy	-11,28	-11,37	-11,32	22/07/2022
V	Tầng chứa nước n₂¹					
1	Q21104ZM1	TT Long Mỹ, huyện Long Mỹ	-11,88	-11,92	-11,90	24/07/2022
2	Q607060	xã Tân Thành, TX Ngã Bảy	-11,26	-11,33	-11,28	25/07/2022

3. Cảnh báo mực nước dưới đất

Theo Nghị định 167/2018/NĐ-CP về Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, trong tình hình hiện tại chưa có công trình nào có độ sâu mực nước cần phải cảnh báo.